|  |  |
| --- | --- |
| Framework | * Là các ứng phần mềm có tính trừu tượng, cung cấp các tính năng chung và thông dụng, có thể tùy biến để tạo nên những ứng dụng cụ thể khác nhau * Mỗi framework cung cấp 1 pp riêng biệt để xây dựng và triển khai ứng dụng * Mỗi framework bao gồm một môi trường tổng thể, tái sử dụng được nhằm cung cấp các chức nắng và công cụ để hỗ trợ quá trình phát triển ứng dụng |
| Framework vs Library | * Điểm khác biệt lớn nhất là cơ chế Inversion of Control (IoC: đảo ngược điểu khiển)  |  |  | | --- | --- | | **Framework** | **Library** | | * Framework sẽ gọi code của mình để thực hiện | - Code của mình sẽ gọi thư viện để thực hiện | |
| Các tp trong Spring | * Spring core: thành phần cốt lõi của spring framework, là nền tảng xây dựng nên các thành phần khác trong hệ sinh thái của spring framework. * Một số tp khác |
| Tổng quan Spring MVC | * Spring web MVC framework là một nền tảng mã nguồn mở phổ biến để phát triển ứng dụng Java web * Được cài đặt đầy dủ các đặc tính của MVC pattern * Cung cấp một Front controller để xử lý hoặc lắng nghe request tới ứng dụng |
| DispatcherServlet | * Là Front controller trong spring * Tiếp nhận mọi request và xử lý chúng bằng cách gửi các request đến các Controller tương ứng và quyết định hồi đáp bằng cách gửi lại view |
| Controller | * Xử lý các request để thực hiện các logic nghiệp vụ * Dùng Annotation **@RequestMapping** để ánh xạ 1 URL đến 1 phương thức của Controller |
| ViewResolver | * Là cơ chế để xử lý từng View của Spring MVC * Ánh xạ tên của View sang đối tượng View tương ứng |
| ModelAndView | * Đại diện cho 1 View cùng với các dữ liệu sử dụng trong View đó * Nó có kèm theo status của respone |
| Dependency Injection | * Là cơ chế để triển khai Ioc * Dependency sẽ được cung cấp và điều khiển bởi container hoặc framework * Thao tác “tiêm” đối tượng vào các đối tượng khác đc thực hiện bởi contrainer hoặc framework * Có 3 cách “tiêm”:   + Setter injection  + Contructor injection  + Interface injection |